

Số: 313/2023/QĐST-HNGĐ

HN, ngày 14 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 203/2023/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2023, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Phạm Thị L, sinh năm 1988

Địa chỉ: Khu phố AL2, phường HT, thị xã HN, tỉnh BÐ.

2. Bị đơn: Anh Cao Văn T, sinh năm 1974

Địa chỉ: Khu phố BC, phường HÐ, thị xã HN, tỉnh BÐ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84, 116 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị L và anh Cao Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Phạm Thị L và anh Cao Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Cao Kiều M, sinh năm 2010 cho chị L nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành; giao cháu Cao Duy H, sinh năm 2014 cho anh T nuôi dưỡng đến khi trưởng thành và không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo qui định của pháp luật.

- Về chia tài sản: Không yêu cầu giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân và gia đình: Chị Phạm Thị L chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) sung vào ngân sách Nhà nước. Chị L đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000805 ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã HN nên được tính trừ, còn lại hoàn trả chị L 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã HN;
- UBND phường HD;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Vương